

Số: 90/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 14 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1993.

Địa chỉ cư trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1979.

Địa chỉ cư trú: Khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim O với anh Trần Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Trần Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Trần Văn C tự nguyện thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Kim O được nuôi dưỡng 02 người con chung tên Trần Nguyễn Minh T, sinh ngày 10/10/2013 và Trần Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 06/8/2017 (các con chung đang sống cùng chị O và con chung tên Trần Nguyễn Minh T có nguyện vọng được sống cùng chị O). Chị Nguyễn Thị Kim O không yêu cầu anh Trần Văn C thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho các con, nên anh Trần

**Văn C** không có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Chị **Nguyễn Thị Kim O** cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh **Trần Văn C** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

+ Nguyên đơn là chị **Nguyễn Thị Kim O** thống nhất chịu 75.000đồng.

+ Bị đơn là anh **Trần Văn C** thống nhất chịu 75.000đồng, nhưng nguyên đơn là chị **Nguyễn Thị Kim O** tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí cho bị đơn là anh **Trần Văn C**. Nên nguyên đơn là chị **Nguyễn Thị Kim O** thống nhất chịu 150.000đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (do **Trần Văn C** nộp) theo biên lai số 0005165 ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự; nguyên đơn là chị **Nguyễn Thị Kim O** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát ND **TP . Hồng Ngự**;
- THA DS TP.Hồng Ngự;
- UBND phường An Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Mỹ Dung**